

Bản án số: 22/2022/HSST  
Ngày: 24-02-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Tiến Dũng
2. Ông Nguyễn Văn Quý

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Xuân T, sinh năm 1988; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 19/01 đường Q, phường B, thành phố N; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; con ông: Trần Văn Đ (đã chết) và bà: Nguyễn Thị L (đã chết); gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; vợ Trần Phương Th, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25-4-2013, Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 29 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12-12-2021 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố N; (Có mặt).

2. Đặng Hoàng H, sinh năm 1985; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 6C Khu tập thể H, phường B, thành phố N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Đặng Mai Kh, sinh năm 1961 và bà: Trần Thị Ng, sinh năm 1964; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ: Nguyễn Thị Thanh T, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22-11-2012, Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12-12-2021 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố N; (Có mặt).

- Bị hại:

1. Anh Hoàng Tuấn V, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số 150 đường T, phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt)

2. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số 104 đường K, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Sỹ N, sinh năm 1968; nơi cư trú: Số 165 đường P, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định. (Có mặt)

2. Anh Nguyễn Huy T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số 125 đường L, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Xuân T và Đặng Hoàng H có mối quan hệ bạn bè từ trước. Ngày 23-11-2021 và ngày 24-11-2021 T và H đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố N như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 22-11-2021, T phát hiện tường phía hông bên trái nhà ông Hoàng Tuấn Vinh số 150 Trường Chinh, phường Q, thành phố N treo 01 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Casper loại 18.000 BTU để sơ hở, không có lớp bảo vệ, nên khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày Toàn rủ H đi trộm cắp cục nóng điều hòa trên, H đồng ý. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 23-11-2021 T mang theo 01 kìm điện màu đỏ, 01 cờ lê 13 và 01 dao rọc giấy màu đỏ đi bộ sang nhà H. H lấy xe máy Dream màu nâu biển kiểm soát 18B1-11504 đưa cho T điều khiển, T chở H đến khu vực đường Giải Phóng, thành phố N phát hiện bên vệ đường để 01 chiếc thang tre dài khoảng 2 mét, H xuống bê chiếc thang tre rồi tiếp tục đi đến số nhà 150 Trường Chinh. Cả hai quan sát xung quanh thấy các gia đình đều đã khóa cửa, tắt điện đi ngủ, ngoài đường không có ai, nên H xuống xe dựng thang gần cục nóng điều hòa trong ngõ 150 Trường Chinh rồi ra đứng cạnh xe máy cảnh giới. T trèo lên thang dùng dao rọc giấy cắt tấm bảo vệ đường ống, dùng cờ lê tháo ốc vít gắn cục nóng với thanh giá đỡ điều hòa, dùng kìm điện cắt dây điện và ống đồng tháo cục nóng ra khỏi giá treo rồi gọi H vào đỡ. T đứng lên thang tre, cởi áo khoác đang mặc buộc vào cục nóng điều hòa để xuống dưới đất cho H. Sau đó cả hai để lại chiếc thang tre, H điều khiển xe máy chở T ngồi sau xe ôm cục nóng điều hòa mang về nhà T tại địa chỉ 19/01 Q, phường B, thành phố N cất giấu. Ngày 27-11-2021, T và H điều khiển xe máy Dream màu nâu biển kiểm soát 18B1-11504 mang theo cục nóng điều hòa trên đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điều hòa cũ của ông Trần Sỹ Nam, sinh năm 1968 tại địa chỉ 165 Phù Long, phường Trần Tế Xương, thành phố N bán cho ông Nam với giá 2.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Trưa ngày 24-11-2021, T và H điều khiển xe máy Dream màu nâu biển kiểm soát 18B1-11504 đến đường Kênh, phường Cửa Bắc, thành phố N thì phát hiện tại hông tường bên pH hiệu thuộc Ngọc Quý của gia đình chị Nguyễn Thị Thơm, sinh năm 1997 tại địa chỉ 104 đường Kênh, phường Cửa Bắc, thành phố N treo 01 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Panasonic loại 18.000 BTU để sơ hở nên H rủ T trộm cắp cục nóng điều hòa trên, T đồng ý. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 25-11-2021 T mang theo 01 kim điện màu đỏ, 01 cò lê 13 và 01 dao rọc giấy màu đỏ đi bộ sang nhà H. H chờ T đến trước cửa số nhà 94 đường Kênh đứng đợi và cảnh giới, T xuống xe cầm số công cụ trên đi bộ vào trong ngõ 102 đường Kênh, giáp với số nhà 104 trèo lên ô văng cửa sổ tầng 1 của ngôi nhà 104 đường Kênh (cạnh vị trí đặt cục nóng điều hòa), dùng dao rọc giấy cắt phần xốp bảo vệ ống đồng, dùng kim điện cắt dây điện và ống đồng của cục nóng điều hòa, dùng cò lê tháo ốc vít giữa cục nóng và thanh giá đỡ rồi gọi H vào hạ cục nóng điều hòa xuống đất, rồi cả hai mang cục nóng điều hòa trên về nhà T cất, đến sáng cùng ngày thì mang đến cửa hàng sửa chữa mua bán điện lạnh tại địa chỉ 125 Lương Thế Vinh, phường Cửa Bắc, thành phố N bán cho chủ cửa hàng là anh Nguyễn Huy Tuất, sinh năm 1983 với giá 1.700.000 đồng.

Sau khi phát hiện mất tài sản, ngày 12-12-2021 anh Hoàng Tuấn Vinh đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N trình báo sự việc; ngày 31-12-2021 chị Nguyễn Thị Thơm đã đến công an phường Cửa Bắc, thành phố N trình báo sự việc. Ông Trần Sỹ Nam đã tự nguyện giao nộp lại 01 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Casper loại 18.000 BTU để phục vụ quá trình điều tra; Anh Nguyễn Huy Tuất đã tự nguyện giao nộp lại 01 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Panasonic loại 18.000 BTU để phục vụ quá trình điều tra.

Hội đồng định tài sản trong tố tụng hình sự thành phố N đã kết luận: Tài sản T và H đã trộm cắp gồm: Cục nóng điều hòa nhãn hiệu Casper loại 18.000 BTU có trị giá 3.000.000 đồng; cục nóng điều hòa nhãn hiệu Panasonic loại 18.000 BTU có trị giá 3.300.000 đồng.

Ngày 12-12-2021 Trần Xuân T và Đặng Hoàng H bị bắt theo Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N. Tại cơ quan điều tra T và H đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và khai: Khi bán 02 cục nóng điều hòa trên T và H nói với ông Nam và anh Tuấn là của gia đình không dùng đến nên mang đi bán. Tổng số tiền bán 02 cục nóng điều hòa là 3.700.000 đồng, hai bị cáo chia nhau mỗi người 1.850.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Đặng Hoàng H tự nguyện giao nộp 01 kim điện màu đỏ, 01 dao rọc giấy màu đỏ, 01 đôi găng tay len màu xám, 01 xe máy Dream màu nâu biển kiểm soát 18B1-11504, 01 áo khoác gió màu xám, 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 đôi giày thể thao màu xám đỏ, 01 quần bò dài màu xanh đều là trang phục, phương tiện H sử dụng đi trộm cắp tài sản.

Mở rộng điều tra, cơ quan điều tra xác định: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 10-12-2021, T và H đã trộm cắp 01 bộ máy điều hòa nhãn hiệu Gree loại 9.000 BTU tại cây ATM trên đường Mạc Thị Bưởi, phường Vị Hoàng, thành phố N. Đây là tài sản của Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam. Hội đồng

định tài sản trong Tổ tụng Hình sự thành phố N kết luận bộ máy điều hòa T và H đã trộm cắp trên có tổng trị giá 1.000.000 đồng, Công an thành phố N đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Xuân T và Đặng Hoàng H về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền, mỗi người 1.500.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản Điều 15 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Sau khi định giá tài sản, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Hoàng Tuấn Vinh 01 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Casper loại 18.000 BTU, trả cho chị Nguyễn Thị Thơm 01 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Panasonic loại 18.000 BTU, chị Ngô Thị Quỳnh Trang đại diện cho Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam nhận lại 01 bộ máy điều hòa nhãn hiệu Gree loại 9.000 BTU, ông Vinh, chị Thơm, chị Trang không có đề nghị gì khác. Anh Nguyễn Huy Tuất yêu cầu T và H pH hoàn trả lại số tiền 1.700.000 đồng đã bỏ ra để mua cục nóng điều hòa Panasonic loại 18.000 BTU. Hiện T và H chưa hoàn trả anh Tuất số tiền trên. Ông Nam đã được gia đình bị cáo H bồi thường số tiền 2.000.000 đồng, ông Nam đã nhận và không có yêu cầu gì.

Đối với ông Trần Sỹ N và anh Nguyễn Huy Tt khi mua 02 cục nóng điều hòa trên không biết tài sản do trộm cắp được mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập vấn đề xử lý.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKSTPND ngày 24-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố các bị cáo Trần Xuân T và Đặng Hoàng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Xuân T và Đặng Hoàng H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đánh giá mức độ hành vi phạm tội, nhân thân cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo Trần Xuân T và Đặng Hoàng H có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó Kiểm sát viên đã giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS: Xử phạt bị cáo Trần Xuân T từ 18 đến 21 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng H từ 18 đến 21 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo;

Căn cứ Điều 584, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Trần Xuân T pH bồi thường cho anh Tuất Nguyễn Huy Tuất số tiền 1.700.000đ.

Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe máy Dream màu nâu biển kiểm soát 18B1-11504 và toàn bộ tang vật còn lại xử lý theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng:

Bị cáo Trần Xuân T: Bản thân có thời gian tham gia quân đội, mẹ bị cáo công thời chống Mỹ, hiện nay bố, mẹ đều đã chết nên xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Đặng Hoàng H: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho ông Nam nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Xuân T và Đặng Hoàng H tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 23-11-2021 Trần Xuân T và Đặng Hoàng H đã lén lút chiếm đoạt 01 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Casper loại 18.000 BTU trị giá 3.000.000 đồng của ông Hoàng Tuấn Vinh tại số nhà 150 Trường Chinh, phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định; ngày 25-11-2021 Trần Xuân T và Đặng Hoàng H lén lút chiếm đoạt 01 cục nóng điều hòa nhãn hiệu Panasonic loại 18.000 BTU trị giá 3.300.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thom tại 104 đường Kênh, phường Cửa Bắc, thành phố N, tỉnh Nam Định. Tổng trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 6.300.000 đồng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ; các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, lỗi của các bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là có căn cứ.

[3] Về vị trí, vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo đều thống nhất thực hiện hành vi phạm tội nên là đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng bàn bạc chuẩn bị công cụ, phương tiện và cùng thực hiện hành vi phạm tội nên vai trò của các bị cáo trong vụ án là như nhau.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo H đã tác động gia đình khắc phục hậu quả cho ông Nam nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS.

[3.2] Các bị cáo pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra các bị cáo là người có nhân thân xấu đều đã từng bị đưa ra xét xử về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và còn có hành vi trộm cắp ngày 10-12-2021 đã xử phạt hành chính, bằng hình thức phạt tiền.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục đối với các bị cáo. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, hoàn cảnh của từng bị cáo để thể hiện sự nhân đạo của pháp luật phân hoá ý thức, nghĩa vụ của các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về bồi thường dân sự: Ông Trần Sỹ N và anh Nguyễn Huy T yêu cầu các bị cáo T và H pH hoàn trả lại cho ông Nam số tiền 2.000.000 đồng, anh Tuất số tiền 1.700.000 đồng đã bỏ ra để mua 02 cục nóng điều hòa. Tại phiên toà bị cáo H đã tác động gia đình bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các bị cáo đã thống nhất bị cáo H bồi thường cho ông Nam, bị cáo T bồi thường cho anh Tuất nên gia đình bị cáo H đã bồi thường trực tiếp cho ông Nam số tiền 2.000.000 đồng, ông Nam đã nhận và không có yêu cầu gì. Bị cáo T tuy đã đồng ý bồi thường cho anh Tuất, nhưng đến nay bị cáo vẫn chưa bồi thường. Xét thấy yêu cầu của anh Tuất phù hợp với quy định tại Điều 584, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nên buộc bị cáo T pH bồi thường cho anh Tuất số tiền 1.700.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: 01 kim điện màu đỏ, 01 dao rọc giấy màu đỏ, 01 đôi găng tay len màu xám, 01 áo khoác gió màu xám, 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 đôi giày thể thao màu xám đỏ, 01 quần bò dài màu xanh, là công cụ các bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội đồng thời các vật chứng trên đều không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Chiếc xe máy Dream màu nâu biển kiểm soát 18B1-11504 của bị cáo H nhưng các bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên pH chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm

2015; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Tuyên bố các bị cáo Trần Xuân T và Đặng Hoàng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 BLHS;

Xử phạt bị cáo Trần Xuân T 21 (Hai một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12-12-2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 BLHS;

Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12-12-2021.

**2. Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 584, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Trần Xuân T pH bồi thường cho anh Nguyễn Huy Tuất số tiền 1.700.000 (Một triệu bảy trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng, người pH thi hành án còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

**4. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe máy Dream màu nâu biển kiểm soát 18B1-11504; tịch thu tiêu hủy 01 kìm điện màu đỏ, 01 dao rọc giấy màu đỏ, 01 đôi găng tay len màu xám, 01 áo khoác gió màu xám, 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 đôi giày thể thao màu xám đỏ, 01 quần bò dài màu xanh (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố N và Chi cục thi hành án Dân sự thành phố N).

**5. Án phí sơ thẩm:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự. Buộc bị cáo Trần Xuân T pH nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự.

## **6. Quyền kháng cáo:**

Các bị cáo và ông Trần Sỹ Nam có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh Nguyễn Huy Tuất) được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### ***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Công Khánh**



CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Trần Công Khánh**

